

**Van một chiều**  
**HB-1/8-QSM-3/16-U**  
Số bộ phận: 190859

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                                                   | Giá trị                                                       |
|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Chức năng van                                              | Chức năng quay ngược                                          |
| Cổng nối khí nén 1                                         | QS-3/16                                                       |
| Cổng nối khí nén 2                                         | 1/8 NPT                                                       |
| Kiểu gắn                                                   | vặn được                                                      |
| Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343) | 216 l/ph                                                      |
| Áp suất vận hành                                           | -1 bar...10 bar                                               |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh                             | 0 °C...60 °C                                                  |
| Vật liệu vỏ                                                | Đồng thau                                                     |
| Môi chất vận hành                                          | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:-:-]                          |
| Mở áp suất chênh lệch tối thiểu                            | 0.1 bar                                                       |
| Đóng áp suất chênh lệch tối thiểu                          | 0.2 bar                                                       |
| Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển                      | Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo) |
| Tuân thủ LABS                                              | VDMA24364-B2-L                                                |
| trọng lượng sản phẩm                                       | 13 g                                                          |
| Ghi chú vật liệu                                           | Tuân thủ RoHS                                                 |